Trình duyệt của bạn đã tắt chức năng hỗ trợ JavaScript. (5)

Truyện Tiền Thân Đức Phật (Túc Sinh Truyện)

Trình duyệt của bạn đã tắt chức năng hỗ trợ JavaScript.

Website chỉ làm việc khi bạn bật nó trở lại.

Để tham khảo cách bật JavaScript, hãy click chuột vào đây !

Trang nhất • Giới thiệu • Tin Tức

» Tin phật sự Đà Lạt - Lâm Đồng
» Ban trị sự Phật giáo Tp Đà Lạt
» Địa chỉ các chùa Đà Lạt
» Phật học
» Thư viện
» Thông báo
» Chương trình hoạt động
» Lời Phật dạy
• ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM

» TẠNG KINH PALI » TẠNG KINH HÁN TẠNG

• Thư viện

» Nhạc thiền » Thơ thiền » Tranh thiền

• Lịch sử

» LỊCH SỬ PHẬT THÍCH CA » Lịch Sử Chư Tổ » Lịch Sử Chư Vị Hòa Thượng

• Liên hệ • Thống kê

» Theo đường dẫn đến site
» Theo quốc gia
» Theo trình duyệt
» Theo hệ điều hành
» Máy chủ tìm kiếm
» ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM » TẠNG KINH PALI » Kinh tiểu tụng » Nội dung

02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 9 Thứ bảy - 28/09/2013 21:03

Chuyện Tiền Thân Đức Phật (III) Jàtaka Tác giả: Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt

Mục lục

• 01. Giới Thiệu

• 0 2. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ

• 03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ

• 04. CHƯƠNG V Phẩm Năm Bài Kệ

• 05. CHƯƠNG VI Phẩm Sáu Bài Kệ

• 06. CHƯƠNG VI Phẩm Ba bài Kệ 7

• 07. CHƯƠNG VI Phẩm Ba bài Kệ 8

• 08. CHƯƠNG VI Phẩm Ba bài Kệ 9

02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ

291. Chuyện Cái Bát Thần (Tiền thân Bhadra-Ghata) Kẻ vô dụng một lần được bát..., Chuyện này được bậc Đạo Sư kể tại Kỳ Viên về một người cháu của Trưởng giả Cấp Cô Độc.

Người này đã hoang phí số tài sản kế thừa là bốn trăm triệu đồng vàng. Anh ta đến thăm người chú Cấp Cô Độc và được Trưởng giả cho một ngàn đồng để làm vốn mua bán. Anh ta tiêu xài hết số tiền rồi lại đến Trưởng giả. Lần này anh được cho năm trăm đồng. Tiêu xài hết xong, anh lại đến và lần này chú anh chỉ cho anh hai bộ quần áo vải thô. Thế là khi anh đã hết luôn hai bộ quần áo kia và đến xin thêm một lần nữa thì bị chú anh tóm cổ ném ra cửa. Anh ta chẳng còn ai giúp đỡ, sau đó đã ngã xuống bên một xó đường và chết. Người ta kéo anh ra rồi ném ở đấy.

Ông Cấp Cô Độc đến kể với đức Phật về các sự việc đã xảy ra cho cháu ông, bậc Đạo Sư bảo:

- Làm sao ông mong làm thỏa mãn một kẻ chính Ta ngày xưa cũng không thể làm thỏa mãn dù rằng Ta đã cho anh ta một cái Bát Ước.

Rồi do yêu cầu của Trưởng giả, Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi vua Brahmatta trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là con của một thương gia giàu có. Sau khi cha mất, ngài thay cha quán xuyến mọi việc. Trong nhà của ngài có chôn một kho tàng bốn trăm triệu đồng. Ngài có một con trai độc nhất. Bồ-tát bố thí, hành thiện cho đến khi chết và tái sanh làm Thiên chủ Đế Thích (Sakha).

Con trai của Bồ-tát làm một cái rạp ngoài đường để ngồi uống rượu cùng với đám bạn bè tụ tập quanh anh ta. Anh trả một ngàn đồng cho bọn làm trò chạy nhảy, nhào lộn, bọn ca sĩ, vũ công, suốt ngày ăn nhậu, trác táng. Anh rong chơi đây đó, chỉ đòi đàn địch múa ca, mãi mê theo đám bạn thô lỗ, chìm đắm trong thói nhàn cư lười biếng. Vì thế, chỉ trong một thời gian ngắn ngủi, anh đã tiêu xài cả kho tàng bốn trăm triệu đồng, hết cả mọi sở hữu, của cải, đồ đạc rồi trở nên nghèo khó cực khổ đến độ phải lang thang rách rưới tả tơi.

Thiên chủ Đế Thích, trong lúc suy xét, biết rõ anh ta nghèo khổ như thế nào. Do lòng thương con thúc đẩy, ngài cho anh ta một cái Bát Ước và dặn:

- Con ạ, hãy giữ gìn, chớ làm vỡ cái bát này. Bao lâu con còn giữ được nó thì tài sản của con sẽ không cạn được. Vì vậy, hãy giữ gìn nó cẩn thận!

Nói xong, ngài quay về trời.

Sau đó, anh chàng kia chỉ lấy bát uống rượu chứ chẳng làm gì cả. Một hôm, trong lúc say sưa, anh ném Bát lên không cho nó rơi xuống mà bắt lấy. Thế rồi có lần anh bắt hụt, Bát rơi xuống đất vỡ tan tành! Thế là anh lại trở nên nghèo khó, rách rưới tả tơi đi khắp đây đó cầm bát ăn xin rồi cuối cùng ngã xuống một bờ tường rồi chết.

Khi kể xong chuyện này, bậc Đạo Sư đọc tiếp:

Kẻ vô dụng một lần được bát,

Lòng muốn gì, Bát tất thỏa ngay,

Bao lâu còn giữ Bát này,

Tiền tài luôn vẫn còn đầy cho anh.

Trong một lúc ngông nghênh say khướt,

Anh làm tan Bát phước lành rồi!

Lõa lồ, rách rưới tả tơi,

Kẻ rồ tội nghiệp sống đời đắng cay.

Kẻ nào có gia tài đồ sộ

Nhưng hưởng đời, tiết độ chẳng hay,

Phút giây tàn mạt! - cũng tày

Anh chàng khờ khạo vỡ ngay Bát thần.

*

Với Trí tuệ Toàn hảo, bậc Đạo Sư đọc các bài kệ trên, rồi nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ, người cháu của Cấp Cô Độc là anh chàng vô lại đã đành vỡ cái Bát phước lành kia, còn chính Ta là Đế-Thích.

-ooOoo- 292. Chuyện Vua Quạ Supatta (Tiền thân Supatta)

Ở nơi đây, thành Ba-la-nại..., Chuyện này được bậc Đạo Sư kể tại Kỳ Viên về việc Trưởng Lão Xá-lợi-phất dâng tặng bà Bimbàdevi một bữa cơm trộn bơ tươi và cá hồng.

Các tình tiết câu chuyện cũng giống như ở số 281. Tiền thân Abbhantara đã kể trước đây. Ở đây, vị Tỷ-kheo-ni bị đau bao tử. Tôn giả La-hầu-la đến thuật chuyện với Trưởng lão. Trưởng lão bảo La-hầu-la ngồi ở phòng đợi rồi ngài đến nhà vua, được cúng cơm, cá hồng và bơ tươi. La-hầu-la mang cơm ấy cho vị Tỷ-kheo-ni, mẹ ông. Khi bà dùng xong món ăn ấy thì bệnh dứt ngay. Vua sai người đi dò xem, rồi từ đó luôn luôn bảo đem cúng dường bà món ăn ấy.

Một hôm, các Tỷ-kheo bắt đầu bàn tán trong Pháp đường:

- Này Hiền hữu, Tướng quân Chánh pháp đã làm thỏa lòng vị Tỷ-kheo-ni ấy với món ăn như thế kia.

Bậc Đạo Sư bước vào, hỏi các Tỷ-kheo đang bàn tán chuyện gì. Khi được thuật lại, Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, đây không phải là lần đầu tiên Xá-Lợi-Phất đã tặng mẹ của La-hầu-la món bà cần; trước kia, vị ấy cũng đã làm như thế.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là một con Quạ, lớn lên trở thành vị lãnh đạo của tám mươi ngàn con quạ, tức là Vua Quạ (Ô vương), tên Supatta hay Hoàng Dực (Cánh vàng). Vợ chánh của vua Quạ tên là Suphassã hay Nhu Hòa; vị Đại tướng là Sumukho, Mỹ Chủy (Mỏ đẹp). Vua Quạ sống với đàn tám mươi ngàn con gần Ba-la-nại.

Một hôm, vua Quạ và vợ đi kiếm ăn bay qua bếp của nhà vua. Người đầu bếp của vua vừa làm xong một số đĩa thức ăn gồm đủ các loại cá. Ông chưa đậy các đĩa vì muốn để như thế một lát cho nguội. Ô hoàng hậu ngửi thấy mùi thơm của thức ăn và khao khát được một miếng. Nhưng hôm đó nàng chẳng nói gì.

Thế nhưng đến ngày hôm sau, khi Vua Quạ đến rủ vợ đi ăn thì nàng bảo:

- Hãy đi một mình! Thiếp đang quá thèm muốn một thứ!

- Thứ gì vậy?

- Thiếp muốn ăn một ít đồ ăn của nhà vua và vì không thể có được nên thiếp sắp chết đây.

Vua Quạ ngồi xuống và suy nghĩ. Mỹ Chủy đến gần vua và hỏi xem vua đang buồn về việc gì. Vua Quạ kể lại sự việc.

-Ồ-, sẽ được ngay mà!

Quạ Tướng quân bảo thế, rồi nói thêm để cả hai được yên tâm:

- Hôm nay các ngài cứ ở đây, thần sẽ đi kiếm đồ ăn về.

Thế rồi, Quạ Tướng quân họp đàn Quạ lại và kể lại mọi việc cho chúng.

- Nào chúng ta hãy đi lấy thứ ấy!

Rồi tất cả cùng bay đến Ba-la-nại. Quạ Tướng quân cắt đặt từng nhóm quạ đậu đó đây gần nhà bếp để trông chừng, còn nó cùng với tám tên giỏi nhất, ngồi trên mái bếp. Trong khi chờ thức ăn của vua được dọn ra, nó ra lệnh cho chúng:

- Khi người kia mang thức ăn đi, ta sẽ làm cho ông ta để rơi các cái đĩa xuống. Một khi đã làm như thế là xem như đời ta tàn rồi. Vậy thì bốn đứa trong bọn phải mổ và ngậm

cơm đầy miệng, còn bốn đứa kia ngậm cá rồi bay về dâng cho vua và hoàng hậu của ta ăn; các ngài có hỏi ta đâu thì bảo rằng ta sắp về tới.

Người đầu bếp bấy giờ đã làm xong nhiều thức ăn cao lương móc vào đòn gánh và đem tới phòng của vua. Khi ông băng qua sân, Quạ Tướng ra hiệu cho bọn tùy tùng rồi bay đâm vào ngực ông, tấn công bằng những cái vuốt trương ra, bằng chiếc mỏ nhọn như mũi thương, nó mổ vào chóp mũi và bằng hai bàn chân nó khóa chặt hai hàm của ông ta.

Nhà vua đang đi dạo ở tầng trên, khi nhìn ra cửa sổ lớn trông thấy con quạ đang làm như thế, liền gọi người đầu bếp:

- Này, thả mấy cái đĩa xuống và bắt lấy con quạ!

Người kia liền thả đĩa xuống rồi nắm chặt con quạ.

- Đến đây! Vua kêu lên.

Thế là các quạ kia tha hồ ăn, rồi mổ lấy phần còn lại như đã được dặn dò và mang đi. Sau đó cả bọn quạ tụ tập lại và ăn phần dư thừa. Tám con quạ giỏi nhất kia mang đồ về cho Quạ Vua và hoàng hậu. Thế là cơn thèm khát của Nhu Hòa lắng xuống.

Người hầu mang bữa ăn kia đem con quạ đến trình vua.

- Này Quạ! - Vua bảo - Ngươi tỏ ra chẳng kính trọng gì ta! Ngươi đã làm vỡ mũi người hầu của ta! Ngươi đã liều lĩnh ném đi cả cuộc sống của ngươi! Điều gì khiến ngươi đã làm như thế?

Quạ trả lời:

- Tâu Đại vương! Vua của tôi sống gần Ba-la-nại, tôi là chánh tướng quân của ngài. Vợ ngài (tên Nhu Hòa) quá khao khát muốn nếm thử đồ ăn của Đại vương. Vua của tôi nói cho tôi biết bà ấy đang thèm muốn thứ gì và liền đó tôi quyết hy sinh đời mình. Giờ đây, tôi đã gởi thức ăn về cho hoàng hậu rồi, nguyện ước của tôi đã trọn. Đó là lý do khiến tôi đã hành động như thế.

Về để giải thích sự việc đó, nó đọc ba bài kệ sau đây:

Ở nơi đây, thành Ba-la-nại,

Tâu Đại vương, có vị Quạ Vua,

Tên Hoàng Dực, với đàn kia,

Tám mươi ngàn quạ đều là thần dân.

Nhu Hoàng hậu muôn phần mơ ước:

Bà khát khao có được bữa cơm,

Cá kia riêng của Đại vương

Bắt tươi nấu chín vừa mang lên bàn.

Xin xem tôi như hàng sứ giả,

Vua tôi sai nên đã đến đây.

Kính Vua, tôi tỏ lòng này,

Mũi người kia bị tôi gây đau phiền.

Nghe thế, vua liền nói:

- Ta đây đã ban danh vọng lớn lao cho lắm người, nhưng không thể khiến họ thân thiết được. Ngay cả việc ban các tặng vật như toàn thể một ngôi làng đi nữa, ta cũng chẳng tìm thấy một kẻ dám hy sinh mạng sống cho ta. Thế mà con vật này, vốn chỉ là một con quạ, lại hy sinh đời mình cho vua của nó. Nó rất cao cả, nhu hòa, thiện hảo.

Rất đẹp lòng vì các tình nết tốt của Quạ, vua tặng nó một cái lọng trắng để tỏ lòng sùng ái trân trọng. Quạ chỉ lễ bái vua về tặng vật kia, rồi lại ca ngợi đức hạnh của Hoàng Dực, vua nó.

Nhà vua cho mời Hoàng Dực tới, nghe các lời giáo huấn của Vua Quạ rồi gửi cho vợ chồng Vua Quạ thức ăn của chính ngài, còn về phần bọn quạ kia thì mỗi ngày ngài đều sai nấu thực nhiều cơm để cho chúng. Chính ngài đi theo lời giáo huấn của vị Bồ-tát, che chở mọi loài sinh vật và hành thiện. Những lời giáo huấn của Quạ Hoàng Dực được ghi nhớ suốt bảy trăm năm.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, vua là Ànanda, tướng quạ là Xá-lợi-phất, còn vua quạ Supatta chính là Ta.

-ooOoo-

293. Chuyện Thân Hư Hoại (Tiền thân Kàya-Vicchinda) Bị cơn bệnh trầm kha quật xuống..., Chuyện này được bậc Đạo Sư kể tại Kỳ Viên về một người đàn ông kia sống tại Xá-vệ.

Ông ta bị bệnh hoàng đản và các thầy thuốc bảo rằng đây là trường hợp không hy vọng chữa khỏi được. Vợ con ông không biết ai có thể chữa lành bệnh cho ông. Ông ta tự nghĩ: "Nếu ta được lành bệnh ta sẽ sống đời tu hành".

Thế rồi vài ngày qua, sau khi dùng một thứ gì đó, ông thấy khá rồi được lành bệnh. Bấy giờ ông đến Kỳ Viên và xin gia nhập Giáo đoàn. Ông được bậc Đạo Sư truyền tiểu giới (Sa-di) và đại giới (Tỷ-kheo) rồi ít lâu sau, ông chứng Thánh quả.

Sau đó, một hôm các Tỷ-kheo bàn tán với nhau trong Pháp đường:

- Này Hiền hữu, người kia bị bệnh hoàng đản và thệ nguyện rằng nếu lành được bệnh sẽ sống đời Phạm hạnh. Ông ta đã làm như thế và giờ đây đã đắc Thánh quả.

Bậc Đạo Sư bước vào, hỏi các Tỷ-kheo đang ngồi đây với nhau bàn tán chuyện gì. Sau khi họ thuật lại, Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ riêng người ấy đã làm thế. Xưa kia, các trí giả, khi được lành bệnh, cũng sống đời Phạm hạnh rồi được phần lợi cho riêng mình.

Rồi ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra trong một gia đình Bà-la-môn. Ngài lớn lên rồi bắt đầu thu góp của cải: nhưng ngài lại mắc bệnh hoàng đản. Các thầy thuốc cũng không thể làm gì cho ngài được, vợ ngài và cả gia đình cũng hết cả hy vọng. Ngài định rằng nếu được lành bệnh Ngài sẽ sống đời tu hành. Thế rồi ngài dùng một thứ gì đó, cảm thấy khỏe rồi lành bệnh. Ngài ra đi lên dãy Hy-mã-lạp Sơn (Tuyết Sơn) và trở thành một ẩn sĩ. Ngài tu tập các Thắng trí và các Thiền chứng rồi an trú trong thiền lạc.

Ngài tự nghĩ: "Từ lâu nay, ta chưa hề được hạnh phúc lớn lao như thế này!" Rồi ngài nói lên niềm cảm hứng:

Bị cơn bệnh trầm kha quật xuống,

Ta nằm dài đau đớn sầu bi.

Thân ta chóng héo tàn đi

Như hoa trên đất khô vì nắng kia.

Cao sang cũng như là hèn nhục,

Tinh khiết cùng vẩn đục như nhau.

Kẻ nào mù quáng biết đâu

Tưởng vùng hư thối là mầu đẹp tươi.

Thân bệnh hoạn này thời đáng thẹn

Quá thối hư, bất tịnh mà thôi.

Kẻ cuồng si hễ biếng lười,

Lang thang khắp lối, cõi trời chẳng sinh.

Bậc Đạo Sĩ diễn tả bằng nhiều cách tính chất của bất tịnh và của đau khổ thường hằng, rồi chán chê thân xác và tất cả những thành phần của nó, ngài suốt đời tu tập Bốn Vô lượng tâm cho đến khi tái sanh vào cõi Phạm thiên.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư tuyên thuyết Tứ Đế. Lúc ấy nhiều vị Tỷ-kheo đắc quả Dự Lưu v.v... Rồi bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ, Ta chính là vị ẩn sĩ ấy.

-ooOoo-

294. Chuyện Con Chim Ăn Trái Đào (Tiền Thân Jambu-Khàdaka) Ai đó ngồi cây đào đỏ hồng..., Chuyện này được bậc Đạo Sư kể tại Trúc-Lâm về Đề-bà-đạt-đa và Kokàlika.

Bấy giờ, khi Đề-bà-đạt-đa bắt đầu mất vật phẩm cúng dường và thanh danh, Kokàlika đi từ nhà này sang nhà khác bảo:

- Trưởng lão Đề-bà-đạt-đa là dòng dõi Sơ tổ Hoàng đế, thuộc hoàng tộc Okkàka, là hàng quý tộc đích truyền, đặc tài về mọi kinh điển, sung mãn thần thông, nói năng ngọt ngào, là một luật sư thiên hảo. Hãy cúng dường Trưởng lão, hãy giúp đỡ ngài!

Kokàlika ca ngợi về Đề-bà-đạt-đa bằng những lời như thế. Mặt khác Đề-bà-đạt-đa lại ca ngợi Kokàlika như sau:

- Kokàlika vốn thuộc một gia đình Bà-la-môn ở phía Bắc, ông sống đời tu hành, thâm nhập kinh điển, là một luật sư có tài. Hãy cùng dường ông ấy, hãy giúp đỡ ông ấy.

Họ đi khắp nơi, người này ca ngợi người kia như thế để được nhận đồ ăn của từng nhà. Một hôm, các Tỷ-kheo bắt đầu bàn tán chuyện ấy trong Pháp đường:

- Này Hiền hữu, Đề-bà-đạt-đa và Kokàlika đi khắp nơi ca ngợi đức hạnh của nhau trong khi họ chẳng có đức hạnh gì cả, và cứ thế, họ kiếm được lương thực.

Bậc Đạo Sư bước vào và hỏi các Tỷ-kheo đang ngồi bàn tán việc gì. Nghe họ thuật lại, Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, đây không phải lần đầu tiên các người ấy nhận được lương thực bằng cách ca ngợi nhau. Xưa kia, họ cũng đã làm như thế.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát là một Thần cây trong một khu rừng hồng đào (Diêm-phù) kia. Một con Quạ cái kia đậu trên cành cây của ngài và bắt đầu ăn quả. Một con Chó rừng đến, nhìn lên và theo dõi quạ. Nó tự nghĩ: "Nếu ta nịnh tên này thì có lẽ ta sẽ được ăn vài quả đấy!" Vì thế để nịnh Quạ, nó đọc bài kệ đầu:

Ai đó ngồi cây đào đỏ hồng,

Giọng ca thanh lịch rót vào lòng,

Dáng nàng uyển chuyển như công múa

Và vẫn ngồi yên, vẫn lặng không!

Quạ lấy làm tự mãn, trả lời bằng bài kệ thứ hai:

Kẻ nào gia thế cao sang

Mới khen kẻ khác là hàng quý cao.

Chàng cùng mãnh hổ khác nào,

Đến đây! Ăn thứ tôi trao tặng chàng!

Đọc xong bài kệ, Quạ rung cành cho vài trái rơi xuống. Bấy giờ vị Thần của cây chứng kiến hai con vật đang ăn, sau khi nịnh hót ve vãn nhau như thế, liền đọc bài kệ thứ ba:

Quân nói dối, ta đây rõ quá!

Tên Quạ kia, tên Chó rừng kia,

Chuyên ăn xác chết thối tha,

Nịnh nhau qua lại nghe ra om sòm!

Đọc xong bài kệ, vị thần cây liền hóa ra một hình thù hung tợn đuổi cả hai con vật kia đi.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ, con Chó rừng là Đề-bà-đạt-đa, con Quạ là Kokàlika, còn vị Thần cây kia chính là Ta.

-ooOoo- 295. Chuyện Loài Hạ Liệt (Tiền Thân Anta)

Như chàng bò mộng, tấm thân ông...,

Đây là một chuyện nữa do bậc Đạo Sư kể tại cùng một nơi, về cùng những người ấy và các tình tiết câu chuyện cũng giống như trên đây. *

Ngày xưa, khi Brahmadatta là vua xứ Ba-la-nại, Bồ-tát là Thần một cây thầu dầu mọc ở gần một ngôi làng kia. Ở trong làng, có một con bò già bị chết. Người ta kéo xác bò và ném vào rừng cạnh cổng làng. Một con Chó rừng đến ăn thịt xác ấy. Thế rồi, một con Quạ cái đến đậu trên cây. Khi thấy Chó rừng, Quạ tìm cách nịnh hót xem có thể được một vài miếng thịt xác bò kia để ăn không. Vì vậy nó đọc bài kệ thứ nhất:

Như chàng bò mộng, tấm thân ông,

Sinh hoạt như sư tử mạnh hùng,

Vinh hiển thay ông, vua các thú!

Đừng quên một miếng tặng tôi cùng.

Nghe thế, Chó rừng đọc bài kệ thứ hai:

Những ai gia thế trọng cao

Mới ca ngợi đúng kẻ nào quí sang.

Cổ cô giống cổ chim công.

Quạ ơi, bay xuống mà dùng thịt đây.

Vị Thần cây thấy như vậy liền đọc bài kệ thứ ba:

Loài thú hèn nhất, là Chó rừng,

Trong loài chim, Quạ bét sau cùng,

Thầu dầu hạ liệt nhất loài mộc,

Ba thứ chung đây, tối hạ tầng!

*

Khi kể xong Pháp Thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ, Đề-bà-đạt-đa là con Chó rừng kia, Kokàlika là con Quạ, vị Thần cây ấy là Ta.

-ooOoo- 296. Chuyện Biển Cả (Tiền Thân Samudda).

Trên sóng biển ai bay qua đó..., Chuyện này do bậc Đạo Sư kể tại Kỳ Viên về Trưởng Lão Upananda.

Vị Tỷ-kheo này là kẻ ăn uống quá thô bạo, bao nhiêu cũng không đủ cho ông được, dù cả vài xe thực phẩm cũng chẳng thỏa lòng ông. Trong thời an cư mùa mưa, ông thường sống tại nhiều trú xứ, nơi thì ông để giày dép, nơi thì ông để gậy, nơi thì ông để bình nước, còn ông lại ở một nơi khác. Khi đến viếng một tinh xá ở một vùng quê và thấy các Tỷ-kheo đã đủ sẵn các đồ dùng, ông bắt đầu giảng về bốn loại Sa-môn tri túc rồi lấy y phục của họ; khiến họ lượm đồ rách trong đống rác mà dùng; khiến họ dùng bát đất, cho ông những cái bát kim loại của họ và bất cứ bát nào mà ông thích. Thế rồi ông bỏ các thứ ấy vào một xe rồi mang chúng về Kỳ Viên.

Một hôm các Tỷ-kheo bắt đầu bàn tán trong Pháp đường:

- Này Hiền hữu, Upananda thuộc bộ tộc Thích-ca là một kẻ ăn bạo, một Tỷ-kheo tham lam, đi thuyết pháp cho người ta rồi mang về đầy cả một xe vật dụng của Tỷ-kheo!

Bậc Đạo Sư bước vào và muốn biết các Tỷ-kheo đang ngồi bàn tán việc gì. Họ thuật chuyện xong, Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, trước kia thuyết giảng về hạnh tri túc, Upananda đã sai lầm rồi! Trước nhất ta phải tiết độ trong tham ái của ta rồi mới ca ngợi đức hạnh của kẻ khác:

Trước tiên an định phần mình

Rồi sau giảng dạy, khỏi thành nhiễm ô.

Bậc Đạo Sư trích lời kệ trên từ Kinh Pháp cú số 158 và quở trách Upananda, rồi dạy tiếp:

- Này các Tỷ-kheo, đây không phải là lần đầu tiên Upananda tham lam. Xưa kia ông ta đã nghĩ rằng ngay cả nước biển cũng cần được tiết kiệm kia.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi Brahmadatta là vua xứ Ba-la-nại, Bồ-tát là một vị Thần biển. Có một con Quạ nước bay qua biển. Nó vừa bay đây đó, vừa la lên cố ngăn chặn các bầy cá, các đàn chim:

- Đừng uống quá nhiều nước biển đấy! Phải giữ gìn nước biển chứ!

Thấy nó như vậy, vị Thần biển đọc bài kệ đầu:

Trên sóng biển ai bay qua đó?

Ai cố công cản trở thủy loài,

Ngăn đàn cá lội ngoài khơi,

Sợ rằng biển cả sẽ vơi dần dà?

Quạ nghe thế liền trả lời bằng bài kệ thứ hai:

Trên thế giới người ta vẫn nói

Rằng tôi đây uống mãi chẳng vừa,

Ra công uống hết biển kia

Làm cho biển chúa giang hà cạn khô.

Nghe thế, Thần biển đọc bài kệ thứ ba:

Dù biển cả có vơi dần nước,

Cũng lại đầy cùng một ngày thôi,

Nào ai làm biển được vơi?

Uống vào nước ấy kể thời thấm chi!

Nói vậy rồi, Thần hiện thành hình một hình thù dữ tợn và đánh đuổi con Quạ nước đi.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, Upananda là con Quạ nước, còn vị Thần kia chính là Ta.

-ooOoo- 297. Chuyện Dục Tình Nhảm Nhí (Tiền Thân Kàma-Vìlapa)

Chim ơi, bay ở trên trời...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo đau khổ vì thương nhớ người vợ trước kia của ông.

Các tình tiết câu chuyện được diễn tả ở số 147. Tiền thân
Puppharatta, và câu chuyện quá khứ sẽ được kể ở số 423. Tiền thân
Indriya.

*

Người ấy bị xiên sống trên cọc như vậy. Trong lúc bị treo, anh ta nhìn lên và thấy một con Quạ đang bay qua không gian. Chẳng quản gì đến nổi đau đớn thống thiết, anh gọi con Quạ để gửi lời nhắn nhủ đến cô vợ thân yêu của mình bằng ba bài kệ sau:

Chim ơi, bay ở trên trời,

Chim mang cánh nọ, cao vời xa bay.

Vợ tôi, đùi đẹp lắm thay,

Nhắn dùm nàng, đã lâu rày phải chăng?

Nàng đâu biết tới đao, thương,

Giận hờn, nàng hẳn lắm đường so đo.

Việc kia, tôi sợ, tôi lo,

Chứ không do bị treo giò nơi đây!

Áo hoa sen, tôi nay bỏ lại,

Cùng ngọc ngà trên gối nằm kia.

Lụa Ba-la-nại mượt mà,

Để nàng thỏa ý cửa nhà giàu sang.

Anh ta than thở như vậy rồi chết.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư tuyên thuyết Tứ Đế. Và ở phần kết thúc về Tứ Đế, vị Tỷ-kheo ái nhiễm đắc quả Dự Lưu.

Bấy giờ, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền Thân:

- Người vợ thời trước là người vợ bây giờ; còn vị Thần chứng kiến sự việc ấy là Ta.

-ooOoo- 298. Chuyện Trái Sung (Tiền Thân Udumbara) Sung đã chín trên cây ngon đẹp...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo sống ẩn dật ở biên địa một ngôi làng nọ.

Trú xứ an lạc này nằm trên một phiến đá phẳng tại một gò đất được quét dọn sạch sẽ, có đủ nước để dùng, gần làng, tiện cho việc đi vào làng khất thực và tiện cho người thân đến biếu thực phẩm. Một Tỷ-kheo kia trên đường đi ghé lại nơi ấy. Vị Trưởng lão sống tại đó tiếp rước người mới đến theo đúng bổn phận của chủ nhân. Ngày hôm sau, Trưởng lão mang theo người bạn mới đi khất thực. Người ta cúng dường thực phẩm cho họ và mời họ hôm sau đến nữa. Vị Tỷ-kheo mới đến này, sau vài ngày sống như vậy, liền nghĩ cách đuổi vị Tỷ-kheo kia đi để chiếm lấy chỗ ẩn cư nọ.

Một hôm ông ta đến thăm vị Trưởng lão và bảo:

- Này Hiền giả, có bao giờ Hiền giả đến tham bái đức Phật chưa?

-Ồ -, chưa, Hiền giả! Vì không có ai coi sóc túp lều của tôi, nếu không thì tôi đã đến lâu rồi!

-Ồ -, tôi sẽ coi sóc túp lều trong khi Hiền giả đến tham bái đức Phật.

Trưởng lão nghe nói thế liền ra đi sau khi căn dặn người làng hãy lo chăm sóc vị Tỷ-kheo kia cho đến khi ông trở về. Vị Tỷ-kheo mới đến ấy bày mưu gièm pha Trưởng lão bằng cách nói xa gần đến mọi tật xấu của Trưởng lão với dân làng.

Vị Trưởng Lão đi viếng bậc Đạo Sư rồi quay trở về. Nhưng vị Tỷ-kheo mới đến không cho ông ghé lại chỗ ở kia nữa. Trưởng lão phải kiếm một chỗ khác để trú ẩn và sáng hôm sau, ông vào làng khất thực. Nhưng người làng lại từ chối cúng dường ông nữa. Ông ta buồn nản quá, liền quay trở về Kỳ Viên và kể hết đầu đuôi cho các Tỷ-kheo nghe. Họ bắt đầu bàn tán việc ấy trong Pháp đường:

- Này Hiền hữu, Tỷ-kheo kia đã đuổi Tỷ-kheo nọ ra khỏi trú xứ của vị này để rồi chiếm lấy cho riêng mình!

Bậc Đạo Sư bước vào, và muốn biết các Tỷ-kheo đang bàn tán việc gì. Họ kể chuyện cho Ngài nghe. Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, đây không phải là lần đầu tiên người nọ đuổi người kia ra khỏi trú xứ của vị này.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi Brahmadatta là vua xứ Ba-la-nại, Bồ-tát là một Thần cây ở trong rừng. Bấy giờ là mùa mưa, mỗi lần mưa thường kéo dài tới bảy ngày. Một con Khỉ nhỏ bé mặt đỏ sống trong một cái hang đá, tránh được mưa. Một hôm, nó đang ngồi trước cửa hang, khô ráo và rất sung sướng. Bấy giờ một con Khỉ mặt đen to lớn, ướt đầm đìa, rã rời vì lạnh, nhìn thấy nó, rồi tự nghĩ: "Làm sao ta có thể đuổi anh bạn kia để sống trong hang của nó nhỉ?" Thế rồi nó trương bụng ra, làm như thể mới được ăn no một bữa thịnh soạn, nó dừng lại trước con Khỉ kia và đọc bài kệ đầu:

Sung đã chín trên cây ngon đẹp,

Khỉ nhà ta được dịp no nê.

Cùng ta đến đó ăn đi,

Bạn ơi, nào phải sợ gì đói đâu?

Khi mặt đỏ nghe thế liền tin ngay. Nó muốn có những trái cây ấy để ăn. Vì vậy nó ra đi, săn đây, kiếm đó, vẫn chẳng thấy trái cây nào. Thế là nó quay trở về, và bấy giờ con Khỉ mặt đen đã ngồi trong hang rồi! Khỉ mặt đỏ quyết đánh lừa con kia, nên đến trước nó đọc bài kệ thứ hai:

Hạnh phúc thay kẻ nào cảm phục

Và tôn sùng những bậc niên cao,

Tôi đây hạnh phúc làm sao!

Bao nhiêu trái ấy ăn vào thỏa thuê!

Con Khỉ lớn nghe vậy liền đọc bài kệ thứ ba:

Người Hy Lạp gặp nhau sinh chiến,

Khỉ gặp nhau, ngửi chuyện mưu xa,

Dù cho trẻ nọ tinh ma,

Đời nào lừa bắt chim già được đâu.

Thế là con Khỉ mặt đỏ đành bỏ đi.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ, Tỷ-kheo chủ túp lều kia là con Khỉ nhỏ, kẻ đến lấy phần kia là con Khỉ đen lớn, còn vị Thần cây chính là Ta.

-ooOoo 299. Chuyện Ẩn Sĩ Komàya-Putta (Tiền Thân Komàya) Lúc trước đây ngươi thường nghịch phá...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể tại Pubbàràma (Đông Viên), về một số Tỷ-kheo có tư cách thô lỗ cộc cằn.

Các Tỷ-kheo này ở tầng bên dưới phòng của bậc Đạo Sư. Họ cứ đem bàn tán những gì nghe thấy được rồi cãi cọ mắng nhiếc nhau. Bậc Đạo Sư gọi Trưởng lão Moggallàna (Mục-kiền-liên) đến và sai đi làm cho họ biết kinh hãi. Trưởng lão bay lên trên không rồi chạm vào nền nhà bằng ngón chân to lớn của ông làm rung động tới cả bờ xa nhất của đại dương. Các Tỷ-kheo ấy sợ chết, vội chạy cả ra ngoài.

Các Tỷ-kheo bắt đầu biết tư cách thô lỗ của những kẻ ấy, một hôm đem ra bàn trong Pháp đường:

- Này Hiền hữu, có một số Tỷ-kheo đã ẩn cư vào ngôi nhà cứu độ này, lại là những kẻ thô lỗ cộc cằn; họ không thấy sự vô thường, khổ và vô ngã của cuộc đời và cũng chẳng làm bổn phận của họ.

Bậc Đạo Sư bước vào và hỏi các Tỷ-kheo đang ngồi bàn tán việc gì. Nghe thuật chuyện ấy, Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, đây không phải là lần đầu tiên họ thô lỗ cộc cằn. Trước kia họ cũng đã như thế.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi Brahmadatta là vua xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là con trai của một Bà-la-môn trong một ngôi làng kia. Người ta gọi tên ngài là Komàyaputta. Ít lâu sau, ngài bỏ nhà đi tu tập trong dãy Hy-mã-lạp Sơn (Tuyết Sơn). Có mấy vị khổ hạnh hời hợt đã làm am ẩn dật tại vùng ấy, nhưng họ chẳng dùng phương tiện để phát khởi Thiền định. Họ kiếm trái cây trong rừng để ăn rồi suốt ngày cứ cười đùa chọc ghẹo nhau. Họ

có một con Khỉ cung cách cũng thô lỗ như họ, cứ mãi làm cho họ vui bằng cách nhăn mặt và nhảy nhót nhào lộn.

Sau một thời gian dài sống nơi ấy, họ lại đến với dân làng để kiếm muối và các đồ gia vị. Khi họ đi rồi, Bồ-tát đến sống ở trú xứ của họ. Con Khỉ lại diễn các trò đùa cho ngài vui như với những người kia. Bồ-tát búng tay chế nhạo nó và cho nó một bài học:

- Kẻ nào sống với những vị khổ hạnh tinh tấn tu tập thì phải có phẩm cách thích hợp, phải có thiện ý trong hành động và phải chuyên tâm quán tưởng.

Sau đó con Khỉ luôn giữ phẩm hạnh tốt và cư xử đúng đắn.

Thế rồi Bồ-tát ra đi. Các vị khổ hạnh kia lại trở về mang theo muối và các đồ gia vị. Nhưng con Khỉ không còn diễn trò đùa cợt nữa. Họ hỏi:

- Sao thế anh bạn? Sao bạn lại không chơi đùa như bạn vẫn thường làm?

Một người trong bọn đọc bài kệ thứ nhất:

Lúc trước đây người thường nghịch phá

Trong lều cùng ẩn giả chúng ta,

Hãy làm trò khỉ như xưa,

Thành người đức hạnh chẳng vừa lòng đây!

Nghe thế, Khỉ đọc bài kệ thứ hai:

Ko-mà-ya, bậc thầy trí tuệ,

Tôi đã nghe lời lẽ tuyệt vời.

Tôi nay đã khác xưa rồi,

Giờ đây suy tưởng tôi thời noi theo.

Thế rồi người ẩn sĩ đọc bài kệ thứ ba:

Nếu hạt kia người gieo trên đá,

Dù trời mưa, hạt chả nên cây.

Dù người Tuệ Giác tròn đầy,

Suy tư ngươi chẳng mảy may được nào.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, Ngài tuyên thuyết Tứ Đế và nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, các Tỷ-kheo này là các ẩn sĩ hời hợt kia, còn Komàyaputta chính là Ta.

-ooOoo-

300. Chuyện Chó Sói (Tiền Thân Vaka) Chó Sói nọ chuyên bắt sống thú ...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể tại KỳViên về tình bạn xưa cũ.

Các tình tiết giống như trong bộ Luật tạng (Vinaya Đại phẩm) đây chỉ là phần trích.

Tôn giả Upasena bấy giờ tu được hai năm, dẫn theo một Tỷ-kheo cùng trong tinh xá, mới tu được một năm, đến tham bái bậc Đạo Sư. Người ấy bị bậc Đạo Sư quở trách rồi lui về. Sau đó, ông đạt Thiền quán đắc Thánh quả, với hạnh tri túc và các đức tính khác và đã thực hiện Mười ba pháp tu tập của một Sa-môn, ông dạy chúng cho các bằng hữu. Khi Thế Tôn an cư ba tháng, ông cùng các Tỷ-kheo đồng trú bị đức Phật quở trách trước tiên vì nói sai và làm không đúng, nhưng lần sau được bậc Đạo Sư khen với những lời này:

- Từ nay, hễ Tỷ-kheo nào muốn viếng thăm Ta thì cứ để cho họ đến, miễn là họ thực hiện Mười ba pháp tu tập của một Sa-môn.

Được khích lệ như vậy, ông trở về thuật chuyện cho các Tỷ-kheo ấy. Sau đó, các Tỷ-kheo ấy đều theo đúng các hạnh nguyện trước khi đến tham bái bậc Đạo Sư.

Thế rồi khi bậc Đạo Sư hết thời kỳ an cư, các Tỷ-kheo liền vứt bỏ các quần áo rách cũ và mặc y phục sạch sẽ. Khi bậc Đạo Sư cùng tất cả hội chúng Tỷ-kheo đi quanh các phòng để xem xét, Ngài chú ý tới đồ rách rưới kia đang rải rác đây đó, liền hỏi tại sao. Nghe họ kể lại, Ngài dạy:

- Này các Tỷ-kheo, việc hành trì của các vị ấy chẳng được lâu dài, cũng giống như việc con chó Sói giữ ngày trai giới.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa, khi Brahmadatta là vua xứ Ba-la-nại, Bồ-Tát sinh làm Thiên chủ Sakka (Đế Thích). Bấy giờ có một con Chó Sói sống trên một phiến đá cạnh bờ sông Hằng. Nước lũ mùa đông tràn tới, vây quanh phiến đá. Con Chó Sói nằm trên phiến đá, chẳng có gì để ăn và cũng chẳng có cách nào để kiếm đồ ăn cả. Nước cứ dâng lên, và Chó Sói tự nghĩ: "Đây chẳng có đồ ăn, cũng chẳng có cách gì kiếm được đồ ăn. Ta nằm đây, chẳng biết làm gì cả. Tốt hơn ta nên giữ ngày trai giới (Bồ-tát). Thế là nó quyết định giữ ngày trai giới. Nó nằm xuống, trang trọng quyết giữ giới luật. Đế Thích trong lúc suy xét thấy sự quyết định yếu đuối của con sói. Ngài tự nghĩ: "Ta sẽ quấy phá con Sói kia". Rồi ngài hóa thành một con Dê rừng, tới đứng gần cho con Sói trông thấy.

" Để hôm khác rồi ta giữ ngày trai giới!" Sói nghĩ vậy khi nhìn thấy dê. Nó đứng lên và vồ lấy Dê. Nhưng Dê liền nhảy tránh nên Sói không chộp được nó. Sói thấy rằng nó không thể bắt con vật kia được, nó chẳng biết làm gì hơn đành quay trở về, nằm xuống lại và tự nghĩ: "Được rồi, dù sao ngày trai giới của ta vẫn không bị phá".

Bấy giờ, Đế Thích, do thần lực bay lên không và nói:

- Quá thiếu cương quyết như ngươi thì làm sao giữ được ngày trai giới? Ngươi đã không biết ta là Đế Thích và ngươi đã muốn một bữa thịt dê!

Sau khi chế nhạo, khiển trách Sói xong, Đế Thích quay về thiên giới

Chó Sói nọ chuyên bắt sống thú

Làm bữa ăn với máu thịt kia.

Một lần phát thành nguyện ra,

Giữ ngày trai giới quyết là chẳng sai.

Thần Đế Thích biết ngay chuyện ấy

Hóa thành dê đến đấy thử coi.

Sói kia khát máu vồ mồi,

Hạnh liền ném mất, quên lời nguyện ngay.

Người trên thế gian này cũng vậy,

Định việc mà chẳng thấy sức mình,

Sai đường mục đích chẳng thành,

Như khi Sói nọ thấy hình Dê kia.

*

Khi kể xong Pháp thoại này, Ngài liền nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ chính ta là Đế Thích.

1 2 3 4 5 6 7 8 9 Trang cuối

Tác giả bài viết: HT Thích Minh Châu

Nguồn tin: Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam

Tổng số điểm của bài viết là: 0 trong 0 đánh giá 1 2 3 4 5 Click để đánh giá bài viết

Từ khóa: tiền thân , minh châu , mục lục , giới thiệu , tiếp theo , kỳ viên , trưởng giả , hoang phí , tài sản , kế thừa , vàng anh , mua bán , tiêu xài , quần áo , thế là , bị chú , tóm cổ , giúp đỡ , sau đó , người ta , sự việc

Xem phản hồi -- Gửi phản hồi

Bạn cần đăng nhập thành viên để sử dụng chức năng này

Những tin mới hơn

03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 7 (29/09/2013)
03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 8 (29/09/2013)
03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 9 (29/09/2013)
03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 10 (29/09/2013)
03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 6 (29/09/2013)
03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 5 (29/09/2013)
03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 2 (29/09/2013)

03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 3 (29/09/2013)

03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ 4 (29/09/2013)

03. CHƯƠNG IV Phẩm Bốn Bài Kệ (29/09/2013)

Những tin cũ hơn

02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 8 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 7 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 6 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 5 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 4 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 3 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ 2 (28/09/2013) 02. CHƯƠNG III (tiếp theo) Phẩm Ba Bài Kệ (28/09/2013) Chuyện Tiền Thân Đức Phật (III) Jàtaka (28/09/2013) [15] PHẨM KOSYA (28/09/2013)

Giới thiệu về Chùa Linh Sơn - Đà Lạt

Tài khoản

Mật khẩu

Quên mật khẩu? Đăng nhập bằng OpenID Google Yahoo Myopenid

Phật Thích Ca Hoa sen Cờ Phật Giáo

NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA CỦA LÁ CỜ PHẬT GIÁO NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA CỦA LÁ CỜ PHẬT GIÁO Hoang Phong Phật giáo là một tôn giáo khiêm tốn, chú trọng vào tâm linh và trí tuệ, nhắm vào mục đích giải thoát con người khỏi thế giới biến động và khổ đau. Phật giáo không chủ trương tranh giành uy quyền, củng cố thế lực hay bành trướng ảnh hưởng trong...

Địa chỉ : 120 Nguyễn Văn Trỗi, phường 2 Chùa Linh Sơn, Tp Đà Lạt - Lâm Đồng.Điện thoại : 0633836658. Email : phatgiaodalat@yahoo.com

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.